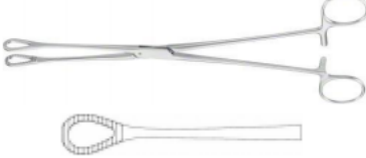
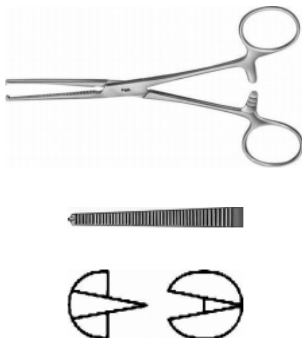
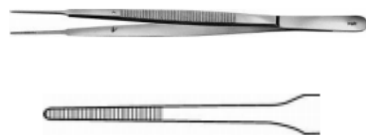
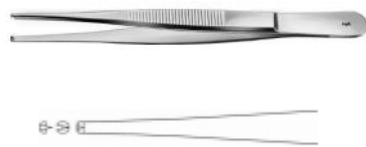
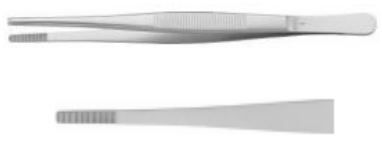
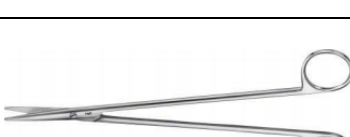
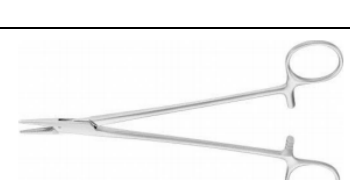
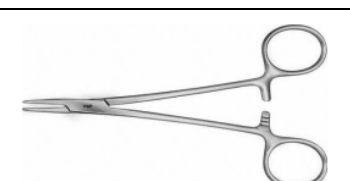


CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THIẾT BỊ Y TẾ DIÊN LONG

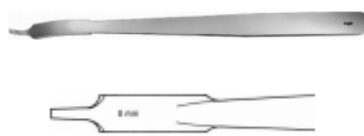
**BỘ DỤNG CỤ
PHẪU THUẬT CTCH CHI TRÊN**

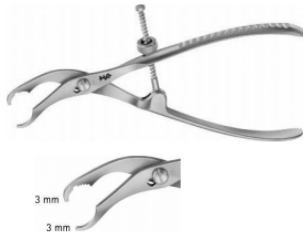
STT	THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐV	SL	HÌNH ẢNH MINH HỌA
1	Bát đựng bệnh phẩm, dài 111mm, cao 56mm, rộng 72mm, dung tích 400ml	Cái	1	
2	Bát đựng bệnh phẩm, dài 151mm, cao 73mm, rộng 100mm, dung tích 1000ml	Cái	1	
3	Cán dao mổ, số 7, dài 160mm	Cái	1	
4	Cán dao mổ, số 3, thẳng, loại dài, dài 225mm	Cái	1	
5	Kẹp răng Backhaus, dài 110mm	Cái	10	
6	Kẹp gấp bông băng Foerster-Ballenger, thẳng, dài 245mm	Cái	2	
7	Kẹp động mạch Crile, mảnh, cong, dài 160mm	Cái	10	
8	Kẹp mạch máu Fraser-Kelly (Crile), mảnh, cong, đầu tù, dài 180mm	Cái	2	

9	Kẹp cầm máu Kocher-Ochsner, thẳng, ngàm có răng 1x2, dài 200mm	Cái	2	
10	Kẹp mạch máu Kocher, thẳng, ngàm có răng (1x2), dài 150mm	Cái	2	
11	Nhíp phẫu tích Gerald, mảnh, thẳng, ngàm có khía, dài 175mm	Cái	2	
12	Kẹp phẫu tích MC Indoe, dài 150mm	Cái	2	
13	Nhíp mô, ngàm có răng 1x2, dài 160mm	Cái	2	
14	Nhíp mô, ngàm có răng 1x2, dài 200mm	Cái	1	
15	Kẹp phẫu tích, dài 180mm	Cái	1	
16	Nhíp phẫu tích Cushing, mảnh, thẳng, ngàm có khía, dài 250mm	Cái	1	

17	Kéo phẫu thuật Mayo-Stille, cong, mũi tù/tù, dài 170mm	Cái	1	
18	Kéo phẫu thuật Mayo, thẳng, lược vát, mũi tù/tù, dài 170mm	Cái	1	
19	Kéo phẫu thuật Mayo, cong, lược vát, mũi tù/tù, dài 170mm	Cái	1	
20	Kéo phẫu tích Metzenbaum, cong, mũi tù/tù, dài 180mm	Cái	1	
21	Kéo phẫu tích Nelson-Metzenbaum, thẳng, mũi tù/tù, dài 230mm	Cái	1	
22	Kẹp mang kim Mayo-Hegar, kiểu mảnh, cỡ vừa, thẳng, ngàm răng cưa có rãnh dọc, dài 185mm	Cái	2	 
23	Kẹp mang kim Mayo-Hegar, kiểu mảnh, cỡ vừa, thẳng, ngàm răng cưa có rãnh dọc, dài 150mm	Cái	1	 
24	Kìm gấp chỉ thép mũi bẹt, dài 190mm	Cái	1	 

25	Búa Bergmann, tay cầm chất liệu Peek, dài 235mm, đường kính đầu 30mm, nặng 490g, 245g	Cái	1	
26	Bộ banh tổ chức Richardson-Eastman, gồm 2 chiếc	Bộ	1	
27	Banh vết thương Farabeuf, loại lớn, hai đầu, dài 150mm, bộ 2 chiếc, kích thước 23 x 16/ 28 x 16 - 20 x 16/ 24 x 16mm	Bộ	1	
28	Kẹp giữ xương Lowman, dài 175mm	Cái	1	
29	Kẹp giữ xương Lane, có khóa cài, dài 320mm, ngàm rộng 13mm	Cái	1	
30	Kìm găm xương Stille-Ruskin, cong, hoạt động đôi, dài 240mm	Cái	1	
31	Banh tổ chức Langenbeck, cán đặc, dài 230mm, kích thước ngàm 30 x 10mm	Cái	1	
32	Kìm cắt chỉ thép, thẳng, cán vàng, dài 130mm, cho chỉ thép có đường kính tối đa 0.4mm (chỉ cứng), 0.6mm (chỉ mềm)	Cái	1	
33	Banh vết thương Volkmann, 4 răng tù, dài 225mm, kích thước ngàm 8.5 x 19mm	Cái	2	

34	Banh vết thương Senn-Miller (Baby), đầu nhọn/tù, 1 đầu có 3 răng tù, dài 155mm, kích thước 2 đầu 8 x 7mm, 22 x 7mm	Cái	1	
35	Banh vết thương Senn-Miller, đầu nhọn/tù, 1 đầu có 3 răng nhọn, dài 165mm, kích thước 2 đầu 8 x 7mm, 18 x 5.5mm	Cái	1	
36	Dụng cụ phẫu tích thần kinh Penfield, số 3, cong, hai đầu, nhọn/tù, dài 195mm	Cái	1	
37	Banh má và mô mềm Obwegeser, lưỡi cong xuống, dài 215mm, kích thước 31 x 10 mm	Cái	1	
38	Banh má và mô mềm Obwegeser, lưỡi cong xuống, dài 215mm, kích thước 55 x 12 mm	Cái	1	
39	Ống hút Yankauer, dài 285mm, đường kính ngoài 10mm, đường kính lòng hút 2mm, dùng cho ống hút đường kính 7 - 9mm	Cái	1	
40	Dụng cụ bóc xương Farabeuf, cong, đầu nhọn, dài 145mm, đầu rộng 12.50mm	Cái	1	
41	Dụng cụ nạy xương, cong, dài 160mm, rộng 2mm/8mm	Cái	1	
42	Dụng cụ đục xương Cottle, lưỡi vát hai bên, có thước đánh dấu độ sâu, dài 180mm, đầu rộng 8mm	Cái	1	

43	Thìa nạo xương Volkmann, số 00, dài 170mm, đầu rộng 4.40mm	Cái	1	
44	Thìa nạo xương Schede, số 1, dài 170mm, đầu rộng 5.20mm	Cái	1	
45	Kẹp giữ xương, cong về bên, khớp vít linh động, có khóa vít, dài 145mm, ngàm rộng 3mm	Cái	2	
46	Kẹp giữ xương, cong về bên, khớp vít linh động, có khóa vít, dài 190mm, ngàm rộng 2.50mm và 7mm	Cái	2	
47	Kẹp giữ xương Verbrugge, cong về bên, khớp vít, có khóa cài, dài 175mm, ngàm rộng 5mm	Cái	2	
48	Que thăm tử cung, thẳng, hai đầu, mũi tròn, dài 145mm, đường kính mũi 1mm	Cái	1	
49	Cây luồn chỉ Deschamps, cho người thuận tay phải, cong trái, đầu tù, dài 240mm	Cái	1	
50	Cây luồn chỉ Deschamps, cho người thuận tay trái, cong phải, đầu tù, dài 240mm	Cái	1	

51	Dụng cụ róc xương Langenbeck, thẳng, đầu nhọn, dài 190mm, đầu rộng 16mm	Cái	1	
52	Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, không có lỗ thoát khí, loại chuẩn, cỡ 1/1, kích thước 592 x 274 x 120 mm	Cái	1	
53	Nắp trong hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, dòng cổ điển, loại chuẩn 1/1, màu xanh dương	Cái	1	
54	Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật, loại chuẩn 1/1, có chân, kích thước 540 x 253 x 106 mm	Cái	1	
55	Màng lọc tiết trùng, hộp 10 chiếc, đường kính 190mm	Cái	2	
56	Nhãn nhận biết, có ghi tên, loại chuẩn, bằng nhôm, màu nâu oliu, kích thước 56 x 18 mm	Cái	4	